

10 ĐỀ THI HK1 VẬT LÝ 7 NĂM 2020 - 2021

1. Đề thi HK1 Vật Lý 7 số 1

ĐỀ THI HK1 LỚP 7

TRƯỜNG THCS LÊ THÁNH TÔN

NĂM HỌC: 2020-2021

MÔN: Vật Lý

Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1. Nguồn sáng là gì?

- A. Là những vật tự phát ra ánh sáng.
- B. Là những vật sáng.
- C. Là những vật được chiếu sáng.
- D. Là những vật được nung nóng bằng ánh sáng Mặt Trời.

Câu 2. Chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống:

Trong một môi trường trong suốt.....ánh sáng truyền đi theo đường.. ..

- A. đồng tính; cong.
- B. không như nhau; thẳng,
- C. đồng tính; thẳng.
- D. cả A, B và c đều sai.

Câu 3. Hãy chọn câu trả lời đúng. Thế nào gọi là vùng bóng nửa tối?

- A. Là vùng ở sau vật cản chỉ nhận được ánh sáng từ một phần của nguồn sáng truyền tới.
- B. Là vùng nằm sau vật cản.
- C. Là vùng trên màn chắn chỉ nhận được ánh sáng của một phần nguồn sáng truyền tới.

D. Là vùng nằm trên màn chắn sáng.

Câu 4. Chọn cụm từ thích hợp theo thứ tự điền vào các chỗ trống của câu sau đây:

Sự phản xạ ánh sáng là hiện tượng.....một gương phẳng, bị hắt lại theo.....

- A. tia sáng truyền tới; hướng khác
- B. tia sáng truyền tới; một hướng xác định
- C. tia sáng gặp; hướng ngược lại
- D. ánh sáng chiếu vào; nhiều hướng khác nhau

Câu 5. Nếu tia sáng tới hợp với gương phẳng một góc 25° thì góc phản xạ là:

- A. 30°
- B. 45°
- C. 50°
- D. 65°

Câu 6. Một người cao 1,7m đứng trước gương phẳng, cho ảnh cách người 2,5 mét. Hỏi người đó cách gương bao nhiêu?

- A. 1,5m
- B. 1,25m
- C. 2,5m
- D. 1,7m

Câu 7. Để quan sát ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lõm thì mắt ta phải:

- A. nhìn vào gương.
- B. nhìn thẳng vào vật.
- C. ở phía trước gương.
- D. nhìn vào gương sao cho chùm tia phản xạ chiếu vào mắt.

Câu 8. Phát biểu nào dưới đây sai?

- A. Một vật chỉ khi đặt gần gương cầu lõm thì gương mới tạo được ảnh ảo.

B. Khi vật đặt từ một khoảng cách nào đó trở ra xa thì gương cầu lõm không tạo ra ảnh ảo trong gương.

C. Ảnh mà mắt nhìn thấy trong gương cầu lõm nhưng không hứng được trên màn chắn thì đó là ảnh ảo.

D. Vật đặt ở vị trí bất kì nào, gương cầu lõm cũng tạo ra ảnh ảo.

Câu 9. Khi người ta dùng dùi gõ vào các thanh đá thuộc bộ đàn đá, thì ta nghe âm thanh phát ra. Vật phát ra âm thanh đó là:

A. dùi gõ.

B. dùi gõ và các thanh đá.

C. các thanh đá.

D. do lớp không khí xung quanh ta.

Câu 10. Gió bão thổi qua khe cửa thì rít lên. Âm thanh phát ra do:

A. các cánh cửa dao động khi gió thổi qua.

B. luồng khí thổi qua.

C. tòa nhà dao động.

D. cánh cửa và cả tòa nhà phát ra.

Câu 11. Hãy xác định câu nào sau đây là sai?

A. Hz là đơn vị của tần số.

B. khi tần số dao động càng lớn thì âm phát ra càng cao.

C. khi tần số dao động càng nhỏ thì âm phát ra càng trầm.

D. khi tần số dao động càng cao thì âm phát ra càng to.

Câu 12. Khi điều chỉnh dây đàn thì tần số phát ra sẽ thay đổi. Dây đàn càng căng thì âm phát ra càng

A. 340m.

B. 170m.

C. 680m.

D.1500m.

Câu 17. Biết vận tốc truyền của âm trong không khí là 330 m/s. Hỏi để có được tiếng vang thì khoảng cách từ nguồn phát âm đến vật phản xạ phải là:

A .Lớn hơn 11m

C. 12m

B .Nhỏ hơn 11m

D. Lớn hơn 15m

Câu 18. Hãy chọn câu sai:

A. Vật phản xạ âm tốt là: mặt giếng, mặt đá phẳng, tường gạch phẳng. mặt bàn phẳng, mặt tấm nhựa phẳng.

B. Vật hấp thụ âm tốt là: len, dạ. bông, mền. tường gạch sần sù, cát.

C. Mặt nước cũng là mặt phản xạ âm.

D. Rừng cây phản xạ âm tốt.

Câu 19. Câu nào sau đây là sai?

A. Tiếng ồn to, kéo dài ảnh hưởng đến sức khỏe và hoạt động bình thường của con người thì gọi là ô nhiễm tiếng ồn.

B. Để chống ô nhiễm tiếng ồn người ta phải giảm độ to của âm thanh đến tai người nghe.

C. Để chống ô nhiễm tiếng ồn thì phải dùng vật liệu cách âm để không cho tiếng ồn lọt vào tai.

D. Những âm thanh có tần số lớn thường gây ô nhiễm tiếng ồn.

Câu 20. Hãy xác định câu nào sau đây là đúng?

- A. Siêu âm là âm thanh gây ra ô nhiễm tiếng ồn nhiều nhất.
- B. Hạ âm là âm thanh gây ra ô nhiễm tiếng ồn ít nhất.
- C. Siêu âm, hạ âm không gây ô nhiễm tiếng ồn.
- D. Siêu âm, hạ âm có gây ô nhiễm tiếng ồn.

Đáp án

1	2	3	4	5
A	C	A	B	D
6	7	8	9	10
B	D	D	C	B
11	12	13	14	15
D	B	C	B	B
16	17	18	19	20
C	A	D	D	C

2. Đề thi HK1 Vật Lý 7 số 2

ĐỀ THI HK1 LỚP 7

TRƯỜNG THCS VÕ THỊ SÁU

NĂM HỌC: 2020-2021

MÔN: Vật Lý

Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1. Nguồn sáng là vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Hắt lại ánh sáng chiếu đến nó.
- B. Để ánh sáng truyền qua nó.
- C. Tự nó phát ra ánh sáng.
- D. Có bất kì tính chất nào đã nêu ở A, B và c.

Câu 2. Khi có nguyệt thực

- A. Trái Đất bị Mặt Trăng che khuất.
- B. Mặt Trăng bị Trái Đất che khuất.
- C. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng nữa.
- D. Mặt Trời ngừng không chiếu sáng đến Mặt Trăng nữa.

Câu 3. Khi đứng trước gương phẳng ta thấy ảnh của mình ở trong gương. Hỏi phát biểu nào dưới đây sai?

- A. Ta không thể hứng được ảnh của mình trên màn chắn.
- B. Ảnh của ta hay của một vật tạo bởi gương phẳng không thể sờ được.
- C. Nhìn vào gương ta có thể thấy được ảnh của một vật trước gương.
- D. Ảnh của người, của các vật tạo bởi gương phẳng có thể hứng được trên màn chắn.

Câu 4. Nếu nhìn vào gương, thấy ảnh nhỏ hơn vật thì kết luận đó là:

- A. gương phẳng.
- B. gương cầu lồi.
- C. B hoặc D.
- D. gương cầu lõm.

Câu 5. Dùng búa gõ xuống mặt bàn. Ta nghe âm thanh của mặt bàn.

- A. Mặt bàn không phải là vật dao động vì ta thấy mặt bàn đứng yên.
- B. Mặt bàn là nguồn dao động vì mặt bàn dao động rất nhanh và ta không thấy được.
- C. Búa là nguồn dao động vì nhờ có búa mới tạo ra âm thanh.
- D. Tay là nguồn âm vì tay dùng búa gõ xuống bàn làm phát ra âm thanh.

Câu 6. Một vật dao động càng nhanh thì âm phát ra càng:

- A. trầm
- B. bổng
- C. vang
- D. truyền đi xa.

Câu 7. Biên độ dao động của vật là:

- A. tốc độ dao động của vật
- B. vận tốc truyền dao động
- C. độ lệch lớn nhất khi vật dao động.
- D. tần số dao động của vật.

Câu 8. Âm thanh truyền được trong môi trường nào?

- A. Bức tường.
- C. Gương phẳng.
- B. Nước suối.
- D. Cả A, B và C đúng.

Câu 9. Âm phản xạ là:

- A. âm dội lại khi gặp vật chắn.

B. âm đi xuyên qua vật chắn.

C. âm đi vòng qua vật chắn.

D. Cả 3 loại trên.

Câu 10. Hãy chọn câu trả lời không đúng sau đây:

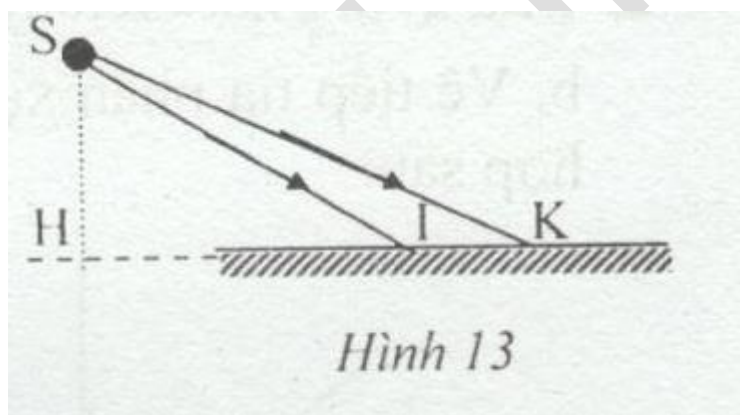
A. Cây xanh vừa hấp thụ vừa phản xạ âm thanh.

B. Hơi nước có trong không khí không hấp thụ âm thanh,

C. Sử dụng động cơ chạy bằng điện ít gây ô nhiễm tiếng ồn.

D. Đường cao tốc phải được xây dựng xa trường học, bệnh viện và khu dân cư.

Câu 11. Trình bày cách vẽ các tia phản xạ ở hình 13 theo cách đơn giản, chính xác?



Nêu các bước tiến hành

Câu 12. Tiếng vang là gì? Tại sao đều là âm phản xạ truyền đến tai nhưng có trường hợp thì ta nghe thấy tiếng vang, có trường hợp không nghe thấy?

Câu 13. Biên độ dao động là gì? Khi nào một vật phát ra âm to, âm nhỏ. Đơn vị đo độ to của âm là gì?

Lời giải chi tiết

1	2	3	4	5
---	---	---	---	---

C	B	D	B	B
6	7	8	9	10
B	C	D	A	B

Câu 11. Trước hết ta vẽ ảnh ảo S' . Ta biết

khoảng cách từ ảnh ảo S' đến gương bằng

khoảng cách từ S đến gương. Từ đó vẽ

như sau

- Từ S vẽ đường thẳng vuông góc với mặt phẳng chứa gương.
- Vẽ S' sao cho $S'H = SH$.
- Từ S' vẽ các đường thẳng $S'I$ và $S'K$ kéo dài ra ta được các tia phản xạ.

Lưu ý: Ngoài ra còn dùng định luật phản xạ ánh sáng, tuy nhiên khó chính xác hơn.

Câu 12. Tiếng vang:

- Âm gặp các vật chắn ít nhiều bị phản xạ trở lại.
- Nếu tai phân biệt được âm phát ra và âm phản xạ thì âm phản xạ đó gọi là tiếng vang.
- Để có tiếng vang trong môi trường không khí thì thời gian kể từ khi âm phát ra đến khi nhận âm phản xạ phải lớn hơn 1/15 s. Khoảng cách giữa người và vật phản xạ âm có giá trị nào đó thì bắt đầu nghe được tiếng vang.

Câu 13.

- Biên độ dao động là độ lệch lớn nhất của vật dao động so với vị trí cân bằng của nó.
- Vật phát ra âm càng to khi biên độ dao động càng lớn.

- Vật phát ra âm càng nhỏ khi biên độ dao động càng bé.
- Đơn vị đo độ to của âm là đêxiben (dB).

3. Đề thi HK1 Vật Lý 7 số 3

ĐỀ THI HK1 LỚP 7

TRƯỜNG THCS ĐỒNG TIẾN

NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN: Vật Lý

Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1. Ta nhìn thấy một vật khi nào?

Câu 2. Em hãy tìm: 5 nguồn sáng tự nhiên; 5 nguồn sáng nhân tạo.

Câu 3.

a) Phát biểu định luật truyền thẳng của ánh sáng.

b) Hãy trình bày cách cắm 3 cái kim thẳng hàng trên bàn mà không dùng thước thẳng.

Câu 4. Điền vào chỗ trống: màng nhĩ, dao động, não.

Khi một vật.....các lớp không khí xung quanh vật dao động theo

Các dao động này truyền đến tai làm cho.....dao động, sau đó nhờ các dây thần kinh truyền tín hiệu lên.....khiến ta cảm nhận được âm thanh.

Câu 5.

a) Tần số là gì? Đơn vị đo tần số? Âm bổng, âm trầm liên quan đến tần số hay biên độ dao động âm? Em hãy nói rõ mối quan hệ đó?

b) Theo em, khi người nghệ sĩ dùng đàn ghi ta để đánh một bản nhạc thì họ đã làm thế nào để có được âm thanh khi trầm, khi bổng, khi to, khi nhỏ?

Câu 6. Để chống ô nhiễm tiếng ồn ta cần làm gì? Nêu một phương án thí nghiệm chứng tỏ âm truyền được trong chất lỏng

Câu 7. Để đo độ sâu của đáy biển người ta dùng máy phát siêu âm theo nguyên tắc: “Tia siêu âm được phát thẳng đứng từ máy phát đặt trên tàu, khi gặp đáy biển sẽ phản xạ lại máy thu đặt liền với máy phát”. Tính độ sâu của đáy biển, biết rằng máy thu nhận được âm phản xạ sau khi phát 6 giây và vận tốc siêu âm truyền trong nước biển là 1500m/s.

Lời giải chi tiết

Câu 1. Ta nhìn thấy một vật khi có ánh sáng từ vật đó chiếu vào mắt ta.

Câu 2. Năm nguồn sáng tự nhiên là: Mặt Trời, ngôi sao, tia chớp, đom đóm, cục than hồng. Năm nguồn sáng nhân tạo là: đèn neon, hồ quang điện, màn hình vi tính, đèn pin, đèn tín hiệu giao thông.

Câu 3.

a) Phát biểu định luật truyền thẳng của ánh sáng: Trong môi trường trong suốt và đồng tính ánh sáng truyền đi theo đường thẳng.

b) Trước hết ta cắm 2 kim vào 2 điểm đầu và cuối cần cắm. Sau đó dùng mắt ngắm và điều chỉnh để cắm cây thứ 3 cho thẳng hàng (khi chỉ nhìn thấy 1 kim đầu tiên)

Câu 4. Khi một vật dao động, các lớp không khí xung quanh vật dao động theo. Các dao động này truyền đến tai làm cho màng nhĩ dao động, sau đó nhờ các dây thần kinh truyền tín hiệu lên não, khiến ta cảm nhận được âm thanh.

Câu 5.

a) Số lần dao động được trong một giây gọi là tần số. Đơn vị của tần số là héc (Hz).

- Âm bổng, âm trầm liên quan đến tần số của âm.
- Âm phát ra càng cao (càng bổng) khi tần số dao động càng lớn.
- Âm phát ra càng thấp (càng trầm) khi tần số dao động càng nhỏ.

b) Khi người nghệ sĩ dùng đàn ghita để đánh một bản nhạc thì họ đã bấm vào các nốt khác nhau và gảy thì ta được các âm trầm bổng khác nhau, khi gảy đàn mạnh hoặc nhẹ, thì ta nghe tiếng đàn phát ra to, nhỏ khác nhau.

Câu 6. Để chống ô nhiễm tiếng ồn ta cần: Giảm độ to của âm, ngăn chặn đường truyền âm, làm cho âm truyền theo hướng khác.

- Nêu phương án thí nghiệm chứng tỏ âm truyền được trong chất lỏng: Đặt đồng hồ trong hộp kín thả lơ lửng trong nước, ta vẫn nghe tiếng đồng hồ chạy.

Câu 7. Quãng đường siêu âm truyền trong nước biển trong 6s là:

$$S=v.t=1500.6=9000(m)$$

Vì siêu âm truyền cả đi lẫn về nên độ sâu biển là:

$$H=S/2=4500(m).$$

4. Đề thi HK1 Vật Lý 7 số 4

ĐỀ THI HK1 LỚP 7

TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN: Vật Lý

Thời gian làm bài: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

Câu 1: Vật không phải nguồn sáng là

- A. Ngọn nến đang cháy.
- B. Đom đóm lập lòe
- C. Mặt Trời.
- D. Mặt trăng

Câu 2: Trường hợp nào dưới đây tạo thành chùm sáng hội tụ?

- A. Các tia sáng cùng truyền theo một đường thẳng.
- B. Các tia sáng giao nhau trên đường truyền của chúng
- C. Các tia sáng không giao nhau trên đường truyền của chúng
- D. Các tia sáng loe rộng trên đường truyền của chúng.

Câu 3: Một điểm sáng S cách đều hai gương phẳng hợp với nhau một góc α . Để tia sáng xuất phát từ S sau khi phản xạ lần lượt trên hai gương lại trở về S thì góc α giữa hai gương phải bằng

- A. 90°
- B. 60°
- C. 30°
- D. 45°

Câu 4: Vật phản xạ âm tốt nhất là

- A. Mặt tường sần sùi.
- B. Miếng xốp.
- C. Mặt đá hoa.
- D. Mặt tường có rèm nhung bao phủ.

Câu 5: Mặt Trời là:

- A. Vật hấp sáng
- B. Vật phản quang
- C. Nguồn sáng nhân tạo
- D. Nguồn sáng tự nhiên

Câu 6: Hiện tượng nào dưới đây **không phải** là hiện tượng phản xạ ánh sáng?

- A. Quan sát thấy ảnh của mình trong gương phẳng.

- B. Quan sát thấy con cá trong bể nước to hơn so với quan sát ở ngoài không khí.
- C. Lắp một gương cầu lồi ở phía trước người lái xe.
- D. Nhìn xuống mặt nước thấy cây cối ở bờ ao bị mọc ngược so với cây cối trên bờ.

Câu 7: Tia phản xạ trên gương phẳng nằm trong cùng mặt phẳng với

- A. Đường pháp tuyến và đường vuông góc với tia tới.
- B. Tia tới và đường pháp tuyến của gương ở điểm tới.
- C. Tia tới và đường pháp tuyến với gương.
- D. Tia tới và đường vuông góc với tia tới.

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Chiếu một tia sáng SI tới một gương phẳng, hợp với mặt gương một góc α .

- a) Vẽ tia phản xạ trong trường hợp $\alpha = 40^\circ$
- b) Tính góc phản xạ trong trường hợp trên.
- c) Giả sử góc tạo bởi tia tới và tia phản xạ bằng 80° . Tính giá trị α .

Câu 2: Cho hai vật

- Vật A: Thực hiện 40 dao động trong vòng 2s.
- Vật B: Thực hiện 240 dao động trong vòng 15s.
- a) Tính tần số dao động của hai vật trên.
- b) Trong hai vật, vật nào phát ra âm cao hơn? Vì sao?

ĐÁP ÁN

I. Trắc nghiệm khách quan

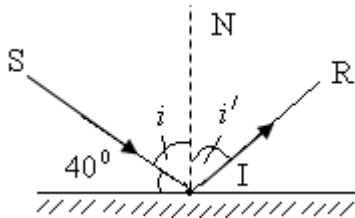
1	2	3	4	5	6	7	8
---	---	---	---	---	---	---	---

D	B	B	A	D	B	B	B
---	---	---	---	---	---	---	---

II. Tự luận

Câu 1:

a) Hình vẽ



b) Ta có : - Góc tới : $\angle SIN = 90^\circ - 40^\circ = 50^\circ$

Áp dụng định luật phản xạ ánh sáng

- Góc phản xạ: $\angle NIR = \angle SIN = 50^\circ$

c) Áp dụng định luật phản xạ ánh sáng

$$i = i'$$

$$\Rightarrow 2i = 80^\circ$$

$$\Rightarrow i = 40^\circ$$

$$\Rightarrow \alpha = 90^\circ - i = 90^\circ - 40^\circ = 50^\circ$$

Câu 2:

a) Tần số dao động :

$$\text{- Vật 1 : } f_1 = \frac{40}{2} = 20(\text{Hz})$$

$$\text{- Vật 2 : } f_2 = \frac{240}{15} = 16(\text{Hz})$$

b) Vì $f_1 > f_2$ nên vật 1 phát ra âm cao hơn.

5. Đề thi HK1 Vật Lý 7 số 5

ĐỀ THI HK1 LỚP 7

TRƯỜNG THCS LÊ VĂN TÁM**NĂM HỌC: 2020 - 2021****MÔN: Vật Lý****Thời gian làm bài: 45 phút**

Câu 1. Hãy nêu định luật truyền thẳng của ánh sáng? Nêu một ứng dụng?

Câu 2. a. Phát biểu định luật phản xạ ánh sáng.

b. Vẽ tiếp tia phản xạ và xác định góc tới, góc phản xạ trong các trường hợp sau:

Biết góc $SIN = \text{góc } SIG$

Câu 3. Biên độ dao động là gì? Đơn vị đo độ to của âm? Âm to, âm nhỏ liên quan đến tần số hay biên độ dao động? Em hãy nói rõ mối quan hệ đó?

Câu 4. Âm thanh truyền được trong các môi trường nào? Nêu một phương án thí nghiệm chứng tỏ âm truyền trong chất rắn tốt hơn trong chất khí.

Câu 5. Điền những từ hoặc cụm từ thích hợp vào chỗ trống trong các câu sau - chỉ ghi mã số chỗ trống và từ phải điền:

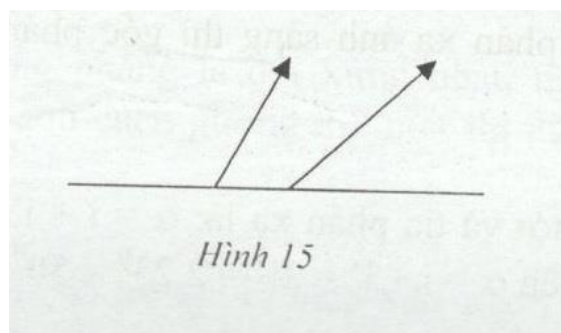
+ Khi đánh vào mặt trống, nếu đánh càng yếu thì mặt trong dao động càng yếu,... (a)... càng ... (b)... nên tiếng trống phát ra càng.....(c).....

+ Khi gảy vào một dây đàn ghi-ta, nếu bấm vào phím đàn sao cho dây đàn đó càng ngắn thì nó dao động càng nhanh..... (d).....càng ... (e)... nên tiếng đàn phát ra càng.....(f).....

Câu 6. Để có tiếng vang trong môi trường không khí thì thời gian kể từ

khi âm phát ra đến khi nhận âm phản xạ phải lớn hơn $1/15$ s. Khoảng cách giữa người và tường có giá trị nào thì bắt đầu nghe được tiếng vang?

Câu 7. Vẽ các tia tới trên (hình 15) một cách đơn giản nhất



Hình 15

Lời giải chi tiết

Câu 1 .Trong một môi trường trong suốt và đồng tính ánh sáng truyền đi theo đường thẳng

Ứng dụng: Giải thích hiện tượng nhật thực, nguyệt thực, ngắm thẳng hàng,...

Câu 2. a) Định luật phản xạ ánh sáng:

- Tia phản xạ nằm trong mặt phẳng chứa tia tới và đường pháp tuyến với gương ở điểm tới.
- Góc phản xạ bằng góc tới.

b) Trường hợp 1

- Tính được góc tới $i = 90^\circ - 30^\circ = 60^\circ$
- Tính được góc phản xạ: $i' = i = 60^\circ$

Trường hợp 2

- Tính được góc tới $i = 45^\circ$
- Suy ra góc phản xạ: $i' = i = 45^\circ$

Câu 3. Biên độ dao động là độ lệch lớn nhất của vật dao động so với vị trí cân bằng của nó.

- Âm nghe to, nhỏ liên quan đến biên độ dao động.
- Biên độ dao động càng lớn, âm phát ra càng to.
- Đơn vị đo độ to của âm là đêxiben, kí hiệu là dB.

Câu 4. Âm thanh truyền được trong các môi trường rắn, lỏng và khí.

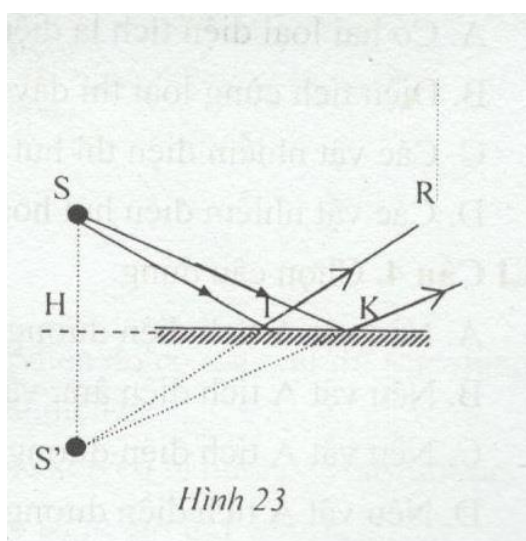
- Nêu phương án chứng tỏ âm truyền trong chất rắn tốt hơn trong chất khí: Gõ nhẹ lên bàn áp tai vào bàn thì nghe rõ hơn trong không khí.

Câu 5. a) Âm phát ra; b) yếu; c) nhỏ; d) âm phát ra; e) cao; f) bổng.

Câu 6. Trong $1/15$ s âm đi được: $340 \cdot 1/15s = 22,7m$

Khoảng cách từ người đến tường là: $22,7/2 = 11,35m$

Câu 7. Kéo dài hai tia phản xạ, chúng giao nhau tại S' (Hình 23).



Hình 23

- Từ S' vẽ đường thẳng vuông góc với mặt gương tại H , vẽ điểm S với $SH = S'H$.
- Nối SI và SK ta được hai tia tới.

6. Đề thi HK1 Vật Lý 7 số 6

ĐỀ THI HK1 LỚP 7

TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN ƠN

NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN: Vật Lý

Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1. Chọn cụm từ điền vào chỗ trống để kết luận dưới đây là đúng nhất:

Mắt ta nhận biết được ánh sáng khi.....

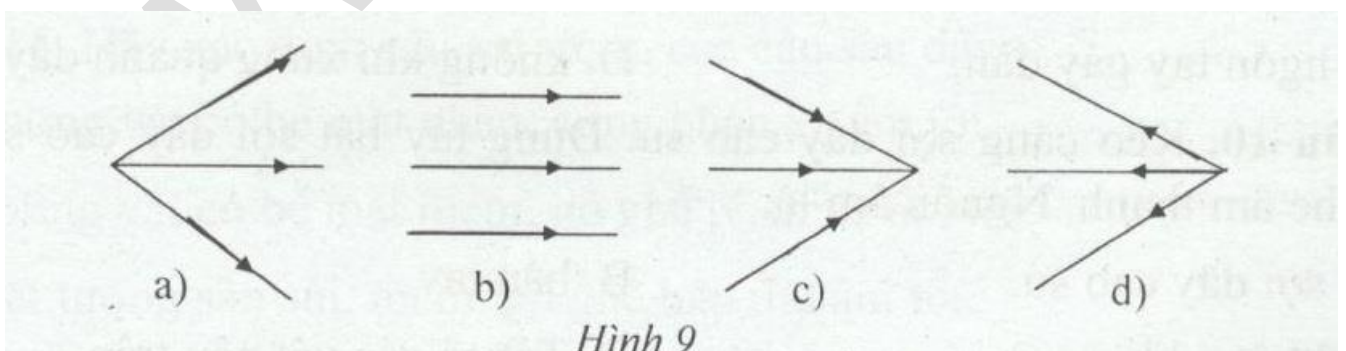
- A. xung quanh ta có ánh sáng.
- B. có ánh sáng truyền vào mắt ta.
- C. ta mở mắt.
- D. không có vật chắn sáng.

Câu 2. Chọn câu đúng:

- A. Vật được chiếu sáng là nguồn sáng.
- B. Vật sáng tự nó không phát ra ánh sáng.
- C. Vật được chiếu sáng không phải là nguồn sáng.
- D. Vật sáng gồm nguồn sáng và vật được chiếu sáng.

Câu 3. Chùm sáng nào dưới đây (Hình 9) là chùm sáng hội tụ?

- A. Hình a.
- B. Hình c.
- C. Hình b.
- D. Hình d.



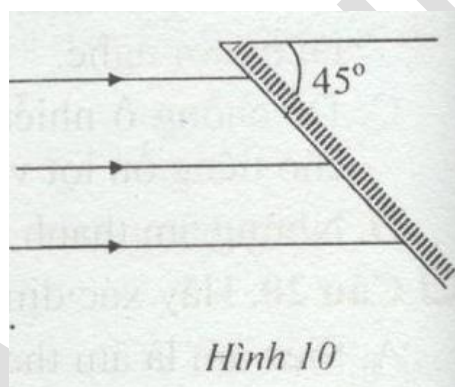
Câu 4. Vùng bóng tối là vùng

- A. nằm trên màn chắn không được chiếu sáng.
- B. nằm trước vật cản.
- C. ở sau vật cản, không nhận được ánh sáng từ nguồn sáng truyền tới.
- D. không được chiếu sáng.

Câu 5. Một người cao 1,6m đứng trước gương phẳng, cho ảnh cách người 1,6 mét. Hỏi người đó cách gương bao nhiêu?

- A. 0,8m B. 1,25m C. 2,5m D. 1,6m

Câu 6. Một gương phẳng đặt nghiêng góc 45° so với phương nằm ngang, chiếu một chùm tia tới theo phương nằm ngang lên mặt gương. Hỏi gương tạo ra chùm tia phản xạ như thế nào?



- A. song song hướng thẳng đứng xuống phía dưới.
- B. song song, ngược lại.
- C. phản xạ xiên góc 30° với gương.
- D. là chùm sáng phân kì.

Câu 7. Điều lợi của việc lắp gương cầu lồi so với lắp gương phẳng ở phía trước người lái xe ô tô, xe máy là:

- A. ảnh của các vật trong gương cầu lồi nhỏ hơn.
- B. nhìn rõ hơn.

- C. ảnh của vật trong gương cầu lõm gần mắt hơn.
- D. vùng quan sát được trong gương cầu lõm lớn hơn.

Câu 8. Tìm cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống:

Gương cầu lõm có mặt phản xạ là mặt.....

- A. ngoài của một phần mặt cầu.
- B. cong.
- C. trong của một phần mặt cầu.
- D. lõm.

Câu 9. Khi gảy vào dây đàn ghi-ta thì người ta nghe, được âm thanh phát ra. Vật phát ra âm thanh đó là:

- A. hộp đàn.
- B. dây đàn dao động.
- C. ngón tay gảy đàn.
- D. không khí xung quanh dây đàn.

Câu 10. Kéo căng sợi dây cao su. Dùng tay bật sợi dây cao su đó. Ta nghe âm thanh. Nguồn âm là:

- A. sợi dây cao su.
- B. bàn tay.
- C. không khí.
- D. Tất cả các vật nêu trên.

Câu 11. Theo em kết luận nào sau đây là sai?

- A. Tai của người nghe được hạ âm và siêu âm.

B. Hạ âm là những âm thanh có tần số nhỏ hơn 20HZ.

C. Máy phát siêu âm là máy phát ra âm thanh có tần số lớn hơn 20000Hz.

D. Một số động vật có thể nghe được âm thanh mà tai người không nghe được.

Câu 12. Chọn phát biểu đúng:

A. Tần số là số lần dao động trong 1 giây.

B. Đơn vị tần số là đề xi ben.

C. Tần số là số lần dao động trong 10 giây.

D. Tần số là đại lượng không có đơn vị.

Câu 13. Hãy chọn câu trả lời sai:

A. Biên độ dao động là độ lệch lớn nhất của vật khi dao động so với vị trí ban đầu (không dao động).

B. Biên độ dao động của dây đàn phụ thuộc độ to, nhỏ của dây đàn.

C. Âm phát ra càng nhỏ khi biên độ dao động càng bé.

D. Đề xi ben (dB) là đơn vị đo độ to của âm.

Câu 14. Khi nào thì tai có thể nghe được âm to nhất?

A. Âm phát ra đến tai cùng một lúc với âm phản xạ;

B. Âm phát ra đến tai trước âm phản xạ;

C. Âm phát ra đến tai, âm phản xạ đi nơi khác không đến tai;

D. Cả ba trường hợp trên.

Câu 15. Những câu sau đây, câu nào là không đúng?

A. Trong hang động, nếu có nguồn âm. thì sẽ có tiếng vang.

B. Âm thanh truyền đi gặp vật chắn thì dội ngược lại gọi là âm phản xạ.

C. Để có được tiếng vang, thì âm phản xạ phải đến sau $\{1 \over {15}\}$ giây so với âm phát ra.

D. Vật làm cho âm dội ngược lại được gọi là vật phản xạ âm.

Câu 16. Hãy xác định câu sai trong các câu sau đây:

A. Những vật có bề mặt nhẵn, cứng phản xạ âm tốt.

B. Những vật có bề mặt mềm, gồ ghề phản xạ âm tốt.

C. Mặt tường sần sùi, mềm, gồ ghề hấp thụ âm tốt.

D. Bức tường càng lớn, phản xạ âm càng tốt.

Câu 17. Những vật hấp thụ âm tốt là vật:

A. phản xạ âm tốt.

B. phản xạ âm kém.

C. có bề mặt nhẵn, cứng.

D. có bề mặt hấp thụ tốt ánh sáng.

Câu 18. Trường hợp nào sau đây là có ô nhiễm tiếng ồn?

A. Tiếng còi ô tô, còi tàu hỏa nghe thấy khi đi trên đường.

B. Âm thanh phát ra từ loa ở buổi hòa nhạc, ca nhạc.

C. Tiếng nô đùa của học sinh trong giờ ra chơi.

D. Tiếng máy cày cày trên ruộng khi gần lớp học.

Câu 19. Trường hợp nào sau đây không gây ô nhiễm tiếng ồn:

A. Gầm đường ray xe lửa.

B. Gầm sân bay.

C. Gầm ao hồ.

D. Gắn đường cao tốc.

Câu 20. Để chống ô nhiễm tiếng ồn, người ta thường sử dụng các biện pháp:

A. Làm trần nhà bằng xốp.

B. Trồng cây xanh.

C. Bao kín các thiết bị gây ồn.

D. Tất cả các biện pháp trên.

Lời giải chi tiết

1	2	3	4	5
B	D	B	C	A
6	7	8	9	10
A	D	C	B	A
11	12	13	14	15
A	A	B	A	A
16	17	18	19	20
B	B	D	C	D

7. Đề thi HK1 Vật Lý 7 số 7

ĐỀ THI GIỮA HK1 LỚP 7

TRƯỜNG THCS TÂN AN

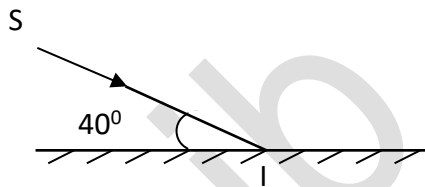
NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN: Vật Lý**Thời gian làm bài: 45 phút**

Câu 1: Phát biểu nội dung định luật truyền thẳng của ánh sáng? Vận dụng nội dung định luật giải thích việc đóng hàng của học sinh.

Câu 2: Nêu đặc điểm của ảnh tạo bởi gương cầu lồi? Tại sao ở những chỗ đường gấp khúc có vật cản che khuất, người ta thường đặt những gương cầu lồi lớn?

Câu 3: Chiếu một tia sáng SI lên một gương phẳng như hình vẽ. Góc tạo bởi tia SI với mặt phẳng gương bằng 40° .



a. Hãy vẽ tia phản xạ?

b. Tính góc phản xạ ?

Câu 4 : Cho điểm sáng A đặt trước một gương phẳng M và cách gương M một đoạn bằng 2cm.

a) Hãy vẽ ảnh của điểm A được tạo bởi gương phẳng M.

b) Khoảng cách từ ảnh của điểm A đến gương phẳng M bằng bao nhiêu?

Câu 5. Tần số là gì? Đơn vị? Khi nào một vật phát ra âm cao (bổng) âm thấp (trầm).

ĐÁP ÁN

Câu 1: Nội dung định luật truyền thẳng ánh sáng :

- Trong môi trường trong suốt và đồng tính, ánh sáng truyền đi theo đường thẳng.

Vận dụng định luật phản xạ để giải thích

- Nếu em chỉ nhìn thấy người trước mặt mà không nhìn thấy người phía sau người đó có nghĩa là hàng đã thẳng. Ánh sáng từ những người phía sau đã bị người phía trước che khuất nên không truyền được tới mắt.

Câu 2:

- Ảnh tạo bởi gương cầu lồi là ảnh ảo không hứng được trên màn và nhỏ hơn vật.

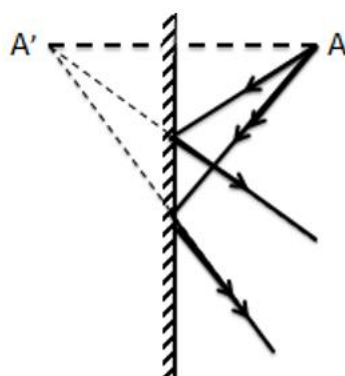
- Giải thích: Người lái xe nhìn thấy trong gương cầu lồi xe cộ, người và các vật khác bị vật cản bên đường che khuất, vì thế tránh được tai nạn.

Câu 3: - Tia phản xạ là tia nằm đối diện tia tới bên kia pháp tuyến

- Góc phản xạ bằng góc tới

Câu 4: a) Vẽ ảnh của điểm A được tạo bởi gương phẳng

M như hình vẽ.



b) Khoảng cách từ điểm A' (ảnh của điểm A đến gương phẳng M) là AM

Vì ảnh đối xứng với vật qua gương nên khoảng cách $AM = A'M = 2\text{cm}$.

Câu 15. Tần số là số lần dao động được trong một giây.

- Đơn vị: Héc (Hz)

- Vật phát ra âm càng cao (bổng) khi tần số dao động càng lớn.

- Vật phát ra âm càng thấp (trầm) khi tần số dao động càng nhỏ.

8. Đề thi HK1 Vật Lý 7 số 8

ĐỀ THI HK1 LỚP 7

TRƯỜNG THCS MẠC ĐĨNH CHI

NĂM HỌC: 2020 - 2021

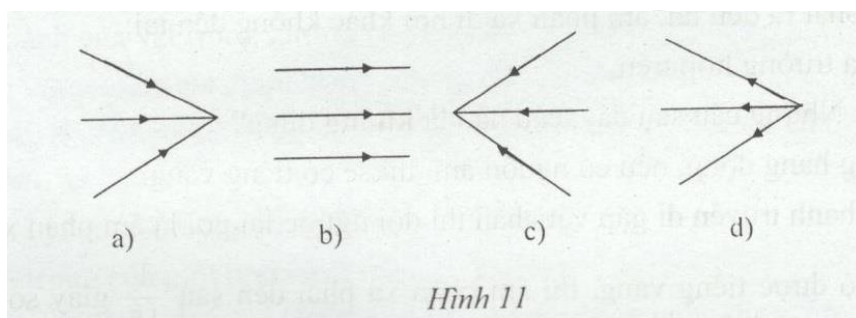
MÔN: Vật Lý

Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1. Nguồn sáng có đặc điểm gì?

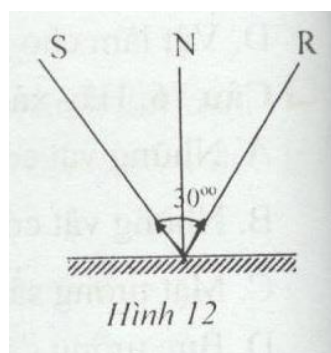
- A. Truyền ánh sáng đến mắt ta.
- B. Tự nó phát ra ánh sáng.
- C. Phản chiếu ánh sáng.
- D. Chiếu sáng các vật xung quanh.

Câu 2. Chùm sáng nào dưới đây là chùm sáng phân kì.



- A. Hình a.
- B. Hình c.
- C. Hình b.
- D. Hình d.

Câu 3. Chiếu một tia tới lên một gương phẳng (Hình 12).



Lời giải chi tiết

1	2	3	4	5
B	D	B	C	B
6	7	8	9	10
B	A	D	D	A

Câu 11. Định luật phản xạ ánh sáng:

- Tia phản xạ nằm trong mặt phẳng chứa tia tới và đường pháp tuyến với gương ở điểm tới.
- Góc phản xạ bằng góc tới.
- + Có thể áp dụng định luật phản xạ ánh sáng cho gương cầu lõm và gương cầu lồi được với điều kiện cho từng điểm một trên gương.

b) Nêu ngắn gọn các cách để vẽ ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng

- + Ta chia vật thành nhiều điểm A, B, C...
- + Vẽ ảnh A' của A đối xứng với A qua gương, B' của B đối xứng với B qua gương...
- + Nối các điểm lại ta có ảnh của vật.

Câu 12. Trống phát được âm thanh là do mặt da trống dao động khi bị đánh.

Câu 13. Tần số là số lần dao động được trong một giây.

- Đơn vị: Héc (Hz)
- Vật phát ra âm càng cao (bổng) khi tần số dao động càng lớn.
- Vật phát ra âm càng thấp (trầm) khi tần số dao động càng nhỏ.

9. Đề thi HK1 Vật Lý 7 số 9**ĐỀ THI HK1 LỚP 7**

TRƯỜNG THCS NGUYỄN CHÍ THANH**NĂM HỌC: 2020 - 2021****MÔN: Vật Lý****Thời gian làm bài: 45 phút****I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

Hãy chọn đáp án đúng trong các câu sau:

Câu 1. Mối quan hệ giữa góc tới và góc phản xạ khi tia sáng gặp gương phẳng như thế nào?

- A. Góc phản xạ bằng với góc tới.
- B. Góc phản xạ gấp đôi góc tới.
- C. Góc tới lớn hơn góc phản xạ.
- D. Góc phản xạ lớn hơn góc tới.

Câu 2. Chiếu một tia sáng vuông góc với mặt một gương phẳng. Góc phản xạ có giá trị nào sau đây?

- A. $i' = 90^\circ$ B. $i' = 45^\circ$ C. $i' = 180^\circ$ D. $i' = 0^\circ$

Câu 3. Vật nào không phải là nguồn sáng?

- A. Mặt trăng
- B. Mặt trời
- C. Ngọn nến đang cháy
- D. Con đom đóm

Câu 4. Chùm tia song song là chùm tia gồm các tia sáng:

- A. Không giao nhau.
- B. Gặp nhau ở vô cực.

C. Hội tụ cũng không phân kì.

D. Các câu A, B, C đều đúng.

Câu 5: Khi có nhật thực toàn phần, ở mặt đất, ta thấy:

A. Một phần của Mặt Trời chưa bị che khuất.

B. Mặt Trời bị che khuất hoàn toàn và không nhìn thấy bất kì tia sáng nào của Mặt Trời.

C. Mặt Trời bị che khuất hoàn toàn và nhìn thấy các tia lửa xung quanh Mặt Trời.

D. Một phần của Mặt Trời chưa bị che khuất và nhìn thấy các tia lửa xung quanh Mặt Trời.

Câu 6. Phát biểu nào dưới đây là đúng?

A. Góc phản xạ bằng góc tới.

B. Góc tới khác góc phản xạ.

C. Góc phản xạ lớn hơn góc tới.

D. Góc tới lớn hơn góc phản xạ.

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1.

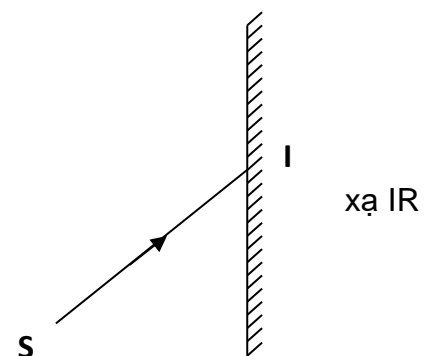
Cho tia tới SI chiếu đến 1 gương phẳng với S là điểm sáng và I là điểm tới như hình vẽ:

a) Vẽ ảnh S' của điểm sáng S

b) Vẽ tia phản xạ IR

c) Biết góc tới $i = 50^\circ$. Tính góc tạo bởi tia tới SI và tia phản

d) Cho rằng $SI = S'I$. Chứng tỏ đường truyền của tia sáng $S \rightarrow I \rightarrow R$ là ngắn nhất



Câu 2: Tia sáng tới gương phẳng hợp với tia phản xạ một góc 120° . Hỏi góc tới có giá trị bao nhiêu?

Câu 3: Một người cao 1,6m đứng trước gương phẳng cách gương 1.8 mét. Hỏi ảnh của người đó cách gương bao nhiêu?

Câu 4. Tần số là gì? Đơn vị? Khi nào một vật phát ra âm cao (bổng) âm thấp (trầm).

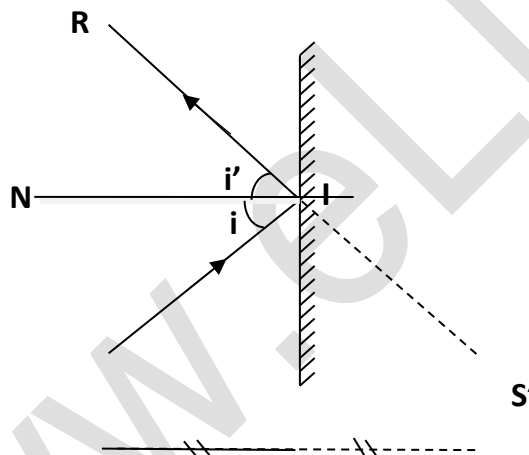
ĐÁP ÁN

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

1	2	3	4	5	6
A	D	A	D	C	A

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 1: a,b) Vẽ hình:



c) Theo định luật phản xạ ánh sáng: $i = i' = 50^\circ$

Ta có: $\angle SIR = i + i' = 45^\circ + 45^\circ = 90^\circ$

d) Vì $SI = S'I$ nên $SI + IR = S'I + IR$

Mà $S'I$ là đường kéo dài của tia phản xạ IR nên $S'R$ là đường thẳng. Nên nó sẽ ngắn nhất.

Vậy đường truyền của tia sáng $S \rightarrow I \rightarrow R$ là ngắn nhất

Câu 2: Góc tạo bởi tia tới và tia phản xạ là: $\alpha = i + i'$

Theo định luật phản xạ ánh sáng thì $i = i'$

Suy ra: $\alpha = i+i' = 2i = 120^\circ \Rightarrow I = 60^\circ$

Câu 3: Ảnh và vật qua gương phẳng là đối xứng nhau nên một người đứng trước gương phẳng cho ảnh cách gương 1,8m thì người đó cũng cách gương 1,8m.

Câu 4. Tần số là số lần dao động được trong một giây.

- Đơn vị: Héc (Hz)
- Vật phát ra âm càng cao (bổng) khi tần số dao động càng lớn.
- Vật phát ra âm càng thấp (trầm) khi tần số dao động càng nhỏ.

10. Đề thi HK1 Vật Lý 7 số 10

ĐỀ THI HK1 LỚP 7

TRƯỜNG THCS TRẦN BÌNH TRỌNG

NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN: Vật Lý

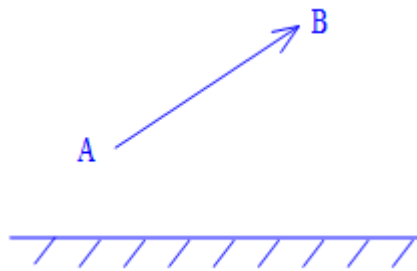
Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1:

- Phát biểu định luật truyền thẳng của ánh sáng.
- Nêu 2 ứng dụng của định luật truyền thẳng ánh sáng trong thực tế.

Câu 2:

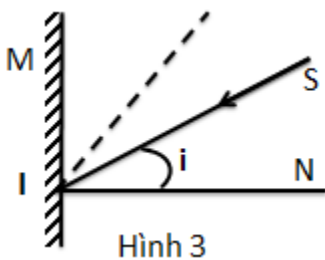
- Hãy nêu tính chất của ảnh tạo bởi gương phẳng?
- Vận dụng tính chất của ảnh tạo bởi gương phẳng để vẽ ảnh của một mũi tên đặt trước gương phẳng như hình vẽ:

**Câu 3:**

a/ Ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng có đặc điểm gì? Cho ví dụ.

b/ Nêu đặc điểm của nguồn sáng, cho ví dụ.

Câu 4: Trong hình 3, biết góc tới $i = 30^\circ$. Giữ nguyên tia tới SI, muốn thu được một tia phản xạ có hướng thẳng đứng từ dưới lên trên thì phải quay gương quanh điểm tới của nó theo chiều nào, quay một góc bao nhiêu?



Câu 5. Tiếng vang là gì? Tại sao đều là âm phản xạ truyền đến tai nhưng có trường hợp thì ta nghe thấy tiếng vang, có trường hợp không nghe thấy?

Câu 6. Biên độ dao động là gì? Khi nào một vật phát ra âm to, âm nhỏ. Đơn vị đo độ to của âm là gì?

ĐÁP ÁN**Câu 1**

a) Định luật: Trong môi trường trong suốt và đồng tính, ánh sáng truyền đi theo đường thẳng.

b) Ứng dụng:

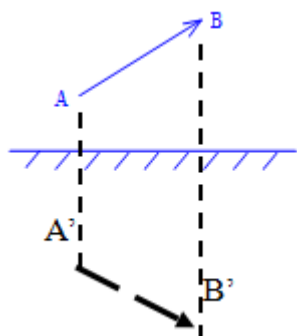
- Trồng các cây thẳng hàng.
- Lớp trưởng so hàng thẳng.

Câu 2

eLib.vn: Thư viện trực tuyến miễn phí

a) Ảnh ảo tạo bởi gương phẳng không hứng được trên màn chắn và lớn bằng vật. Khoảng cách từ một điểm của vật đến gương bằng khoảng cách từ ảnh của điểm đó đến gương.

b) Vẽ ảnh



Câu 3: a) Ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng là ảnh ảo, bằng vật.

Ví dụ: đặt một bút chì trước gương phẳng cho ta một ảnh ảo bằng vật tức là có kích thước bằng bút chì

b) Đặc điểm của nguồn sáng là tự nó phát ra ánh sáng. Cho ví dụ như Mặt trời, ngọn đèn khi sáng... là những nguồn sáng, các vật đó tự sáng.

Câu 4: Giữ nguyên tia tới SI, muốn thu được một tia phản xạ có hướng thẳng đứng từ dưới lên trên thì phải quay gương quanh điểm tới của nó sang trái một góc 60° . Khi đó, pháp tuyến của gương sẽ quay góc 60° và đến vị trí đường nét đứt trên hình.

Câu 5. Tiếng vang:

- Âm gặp các vật chắn ít nhiều bị phản xạ trở lại.
- Nếu tai phân biệt được âm phát ra và âm phản xạ thì âm phản xạ đó gọi là tiếng vang.
- Để có tiếng vang trong môi trường không khí thì thời gian kể từ khi âm phát ra đến khi nhận âm phản xạ phải lớn hơn 1/15 s. Khoảng cách giữa người và vật phản xạ âm có giá trị nào đó thì bắt đầu nghe được tiếng vang.

Câu 6.

- Biên độ dao động là độ lệch lớn nhất của vật dao động so với vị trí cân bằng của nó.
- Vật phát ra âm càng to khi biên độ dao động càng lớn.

- Vật phát ra âm càng nhỏ khi biên độ dao động càng bé.
- Đơn vị đo độ to của âm là đêxiben (dB).

www.eLib.vn